

Bản án số: 163/2021/HS-ST  
Ngày 30 - 11 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Dương Văn Dân

Ông Trần Viết Tuấn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Quốc Thái – Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hữu Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm **kín** vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 112/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Đào Duy T1; sinh ngày 03 tháng 6 năm 2002, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 5/36/114 MC, Phường ML, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế A và bà Đào Thị Xuân Y; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- *Bị hại:* Em Nguyễn Thị Anh T2, sinh ngày: 06/11/2006; nơi cư trú: 166/27 LP, Phường ML, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Lê Thị Hằng N, sinh năm: 1981; nơi cư trú: 166/27 LP, Phường ML, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; là mẹ ruột của bị hại. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Thế T3, sinh năm: 1973; nơi cư trú: 166/27 LP, Phường ML, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; là cha ruột của bị hại. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đào Duy T1 và em Nguyễn Thị Anh T2 có mối quan hệ bà con thân thích và cùng cư trú tại nhà số 166/27 LP, Phường ML, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh. Vào khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 23/11/2020, T1 nhìn thấy đèn sáng ở trên gác nhà (là nơi ngủ của T2), T1 đi lên gác và thấy T2 còn thức nên T1 ngồi xuống bên cạnh T2. Thấy T2 không nói gì nên T1 dùng tay vén áo thun của T2, kéo áo lót xuống rồi dùng tay sờ, bóp vú và dùng miệng hôn, bú vú bên phải của T2.

Tiếp đó, T1 kéo quần Jeans và quần lót của T2 xuống thì bất ngờ nghe tiếng bà Lê Thị Hằng N (mẹ của T2) ở dưới tầng trệt nên T1 lo sợ và bỏ chạy xuống dưới nhà. Sau khi biết được sự việc trên, bà N đến Công an Phường 15, Quận 8 trình báo. Công an phường tiếp nhận tin báo và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Các vật chứng tạm giữ trong vụ án gồm: 01 áo thun màu vàng; 01 quần Jeans dạng lửng màu xanh dương; 01 áo lót màu trắng; 01 quần lót màu trắng; 01 quần lót màu hồng (do gia đình em Nguyễn Thị Anh T2 giao nộp)

Tại Kết luận giám định pháp y về tình dục số: 218/TD.20 ngày 21/12/2020, Trung tâm Pháp y – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận tình trạng xâm hại tình dục của Nguyễn Thị Anh T2 như sau: ***Màng trinh: Dãn, không rách; không thấy tinh trùng trong dịch phát âm đạo, vùng âm hộ và vùng hậu môn; chỉ hiện diện ADN người nam trong dịch phát âm hộ nhưng không đủ cơ sở so sánh với ADN của đối tượng.***

Kết quả trưng cầu giám định đối với quần, áo của em Nguyễn Thị Anh T2 như sau: *Quan sát các mẫu vật gồm 01 áo lót màu trắng, 01 quần lót màu hồng, áo thun màu vàng và 01 quần Jeans lửng màu xanh dương dưới các bước sóng UV-490nm không phát hiện các dấu vết nghi vấn.*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Đào Duy T1 về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, đồng thời áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với T1. Quá trình điều tra, T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi nêu trên, T1 không có ý định giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với bị hại. Lời khai của T1 phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị Anh T2 và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trong giai đoạn điều tra, bà Lê Thị Hằng N (là mẹ ruột của bị hại) có đơn từ chối giám định về tâm thần đối với bị hại Nguyễn Thị Anh T2. Ngày 24/5/2021, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại các vật chứng là số quần, áo cho bị hại Nguyễn Thị Anh T2.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Lê Thị Hằng N (là mẹ ruột của bị hại) không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và có đơn bãi nại đối với bị cáo Nguyễn Đào Duy T1.

Tại bản Cáo trạng số 129/CT-VKS ngày 03/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Đào Duy T1 về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, theo khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đào Duy T1 về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 146; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại Nguyễn Thị Anh T2 và người đại diện hợp pháp có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không yêu cầu người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp. Xét thấy, bị hại và người đại diện hợp pháp đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra, đồng thời xác định không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Do đó, việc bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xét xử vắng mặt đối với bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định vào khoảng khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 23/11/2020, tại nhà số 166/27 LP, Phường ML, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Đào Duy T1 có hành vi dùng tay và miệng tiếp xúc trực tiếp vào vú - là bộ phận nhạy cảm của bị hại Nguyễn Thị Anh T2 nhưng không nhằm mục đích giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với bị hại.

[4] Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 3 của Nghị quyết 06/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Hình sự và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi, thì hành vi mà bị cáo T1 thực hiện đối với bị hại được xác định là hành vi “Dâm ô”; thời điểm bị xâm hại, bị hại Nguyễn Thị Anh T2 là người dưới 16 tuổi, còn bị cáo là người đã đủ 18 tuổi.

[5] Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” như sau:

*“1. Người nào đủ 18 tuổi trở lên mà có hành vi dâm ô đối với người dưới 16 tuổi không nhằm mục đích giao cấu hoặc không nhằm thực hiện các hành vi quan hệ tình dục khác, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*...”*

[6] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm hại đến sức khỏe, tình dục của người dưới 16 tuổi được pháp luật bảo vệ. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Đào Duy T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[8] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Bởi lẽ, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Người đại diện hợp pháp của bị hại đã có đơn bãi nại đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự, bị hại không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí hình sự: Căn cứ quy định tại Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đào Duy T1 phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 146; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đào Duy T1 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Đào Duy T1 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Phúc**